

Bản án số: 184/2024/DS-ST

Ngày: 21- 6 - 2024

V/v tranh chấp về hội

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Lực

2. Bà Vương Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 183/2024/DS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp về hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 184/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1958; trú tại: 2, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Hồ Thị Kiều O, sinh năm 1972; trú tại: Số E, Quốc lộ A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/3/2024; lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà H trình bày:

Từ năm 2021 đến năm 2023, bà Nguyễn Thị H có tham gia chơi hội do bà Hồ Thị Kiều O làm chủ hội. Khi chơi hội các bên thỏa thuận loại hội tháng sẽ khai 06 lần mỗi tháng, tương ứng với 05 ngày khai 01 lần. Hình thức hốt hội là ai bỏ hội cao nhất của kỳ khai hội thì sẽ được hốt, hội chết đóng mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi mãn hội. Bà H tham gia tổng cộng 03 dây hội do Bà O làm chủ. Cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Dây hụi mở ngày 10/8/2022 âm lịch, loại hụi 10.000.000 đồng, hụi có 25 phần, bà H tham gia 03 phần, đóng được 12 lần với số tiền hốt hụi là 360.000.000đ (ba trăm sáu mươi triệu đồng). Dây hụi còn hoạt động đến nay.

- Dây hụi thứ hai: Dây hụi mở ngày 20/3/2021 âm lịch, loại hụi 10.000.000 đồng, hụi có 27 phần, bà H tham gia 05 phần, đóng được 25 lần với số tiền hốt hụi là 1.250.000.000đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng). Hiện nay dây hụi đã mất.

- Dây hụi thứ ba: Dây hụi mở ngày 20/02/2023 âm lịch, loại hụi 10.000.000 đồng, hụi có 21 phần, bà H tham gia 04 phần, đóng được 06 lần với số tiền hốt hụi là 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng). Dây hụi còn hoạt động đến nay.

Tổng số tiền hốt hụi bà O chưa bàn giao cho bà H là 1.850.000.000đ (một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng).

Sau đó, những dây hụi trên bị úp (bể hụi) ngày 10/8/2023 bà Hồ Thị Kiều O có lập giấy nhận nợ viết tay, xác nhận số tiền nợ bà H là 1.850.000.000đ (một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng). Trong giấy nhận nợ ngày 10/8/2023 bà O cam kết: "Tôi hứa giờ tới Tết trả hết số nợ này (5 tháng)". Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại bà O không trả nợ cho bà H như đã cam kết; bà H có đến nhà, liên lạc nhiều lần nhưng bà O tròn tránh, thường lấy lý do đi vắng để không trả tiền cho bà H. Nay bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An giải quyết buộc bà Hồ Thị Kiều O phải trả tổng số tiền là 1.850.000.000đ (một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) theo Giấy nhận nợ ngày 10/8/2023. Sau khi được Tòa án công bố bản tường trình của bà Hồ Thị Kiều O, bà Nguyễn Thị H đồng ý chia sẻ khó khăn với bà O và yêu cầu bà O phải trả lại khoản tiền bà H đã đóng là 1.342.500.000đ (một tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

*Quá trình tố tụng bà O được triệu hợp lệ nhưng vắng mặt*

Ngày 20/5/2024 bà Hồ Thị Kiều O có gửi bản tường trình qua đường bưu điện cho Tòa án và trình bày : Bà Hồ Thị Kiều O là chủ hụi, bà Nguyễn Thị H có chơi hụi của bà O, số tiền bà H đóng góp vào các dây hụi mà bà O thực thu là 1.342.500.000đ (một tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Tại đơn yêu cầu tạm đình chỉ phiên tòa của bà Hồ Thị Kiều O ngày 12/6/2024 và ngày 18/6/2024 gửi cho Tòa án qua đường bưu điện với nội dung yêu cầu tạm đình chỉ phiên tòa để được hòa giải. Tuy nhiên, bà O cũng không lần nào lên Tòa án để làm việc.

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị Kiều O trả số tiền hụi, vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hụi” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thời điểm khởi kiện bà O trú tại khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà O được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tới tham dự phiên tòa, do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà H khởi kiện yêu cầu bà O trả số tiền hụi 1.850.000.000đ (Một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) theo giấy nhận nợ viết tay do bà Hồ Thị Kiều O lập ngày 10/8/2023. Tuy nhiên, bà O có văn bản gửi Tòa án trình bày thực nhận của bà H số tiền 1.342.500.000đ (một tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và cũng được bà H cũng đồng ý. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2.2] Theo giấy nhận nợ ngày 10/8/2023, bà O cam kết từ ngày nhận nợ tới hết (5 tháng) sẽ trả hết số nợ cho bà H. Tuy nhiên, đến nay bà O không thực hiện như cam kết với bà H là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại giấy nhận nợ, do đó bà H khởi kiện yêu cầu bà O trả số tiền nợ là có căn cứ.

[2.3] Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

[3] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn không phải chịu.

*Vì các lẽ trên,*

